| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 396/2019/QĐST-HNGĐ | *Thủ Dầu Một, ngày 05 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 396/2019/TLST-VDS ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Nguyễn Chí V, sinh năm 1981; địa chỉ: đường P, Tổ 9, Khu phố 8, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; địa chỉ tạm trú: đường P, Tổ 9, Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Chí V và bà Nguyễn Thị Kiều T là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 30/12/2008 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát (nay là phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn ông V, bà T chung sống hạnh phúc, sau một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Ông V, bà T đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng đều không có kết quả. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên ông V, bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông V, bà T có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Anh T sinh ngày 19/12/2009 và Nguyễn Hoàng Huyền Ph, sinh ngày 09/7/2014. Ông V, bà T thỏa thuận con chung Nguyễn Hoàng Anh T do ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Con chung Nguyễn Hoàng Huyền Ph do bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông V, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông V, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Chí V và bà Nguyễn Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 247, ngày 30/12/2008 do UBND thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát (phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương cấp cho ông Nguyễn Chí V và bà Nguyễn Thị Kiều T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Chí V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 19/12/2009. Bà Nguyễn Thị Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Huyền Ph, sinh ngày 09/7/2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông V, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Không ai được quyền cản trở ông Nguyễn Chí V và bà Nguyễn Thị Kiều T trong việc thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông V, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Chí V và bà Nguyễn Thị Kiều T mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0034307 ngày 26/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***: **THẨM PHÁN**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

**Nguyễn Thị Duy Nhân**